

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ THỌ ĐIỀN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 50/BC-UBND

Thọ Điền, ngày 18 tháng 7 năm 2024

## **BÁO CÁO**

### **Công tác triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn xã Thọ Điền (giai đoạn 2021 đến tháng 6 năm 2024)**

Thực hiện kế hoạch số 13/KH-UBMTTQ-BTT của Ủy ban mặt trận tổ quốc huyện ngày 24/6/2024 về việc giám sát thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn toàn huyện, Ủy ban nhân dân xã báo cáo Công tác triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn xã như sau:

#### **A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Xã Thọ Điền là xã biên giới trọng điểm về quốc phòng an ninh, xã được hình thành từ việc sáp nhập xã Sơn Thọ và xã Hương Điền (cũ) vào ngày 01/01/2020 theo Nghị quyết số 819/NQ - UBTWQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV, có tổng diện tích tự nhiên 198,32km<sup>2</sup>, có hơn 22km đường biên; với 11 thôn, 991 hộ dân với 3669 nhân khẩu (trong đó có 47 hộ giáo với 201 khẩu, chiếm 5,47 %); có 4 trường học và 01 trạm y tế. Đến cuối năm 2023, thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã đạt 51,03 triệu đồng/ người/ năm, đứng thứ 5 toàn huyện. Đến cuối năm 2023, xã Thọ Điền có 41 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 4,29%, hộ cận nghèo 48 hộ, tỷ lệ 4,50%.

Trong những năm gần đây, việc thực hiện công tác chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững trong thời gian qua có những chuyển biến tích cực nhằm giúp các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo cải thiện đời sống kinh tế, tăng thu nhập, vươn lên thoát nghèo, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần người dân.

#### **B. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

##### **I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025**

Thực hiện Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Trong thời gian qua cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các ban ngành đoàn thể xã luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng theo quy định của dự án. Xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo, kế

hoạch triển khai thực hiện các chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 như sau:

Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 25/8/2021 của UBND xã Thọ Điền về việc Tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 – 2025 trên địa bàn xã Thọ Điền;

Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 25/08/2021 của UBND xã Thọ Điền về việc thành lập Ban chỉ đạo và Tổ rà soát cấp thôn thực hiện Tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã Thọ Điền giai đoạn 2022 – 2025;

Công văn số 157/UBND ngày 15/11/2021 của UBND xã Thọ Điền về việc tiếp tục rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thu nhập trung bình giai đoạn 2022-2025.

Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 22/9/2022 của UBND xã Thọ Điền về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2022 trên địa bàn xã Thọ Điền;

Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 23/09/2022 của UBND xã Thọ Điền về việc thành lập Ban chỉ đạo và Tổ rà soát cấp thôn thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã Thọ Điền năm 2022.

Kế hoạch số 38/KH-UBND Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ nông lâm nghiệp có thu nhập trung bình năm 2023.

Quyết định số 110/QĐ-UBND về việc thành lập BCD và tổ rà soát cấp thôn thực hiện tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thu nhập trung bình trên địa bàn xã Thọ Điền năm 2023.

Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 19/08/2023 về việc thành lập Ban chỉ đạo, rà soát mô hình giảm nghèo năm 2023 để chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, giám sát chặt chẽ công tác hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo tại các thôn xóm đảm bảo đúng đối tượng, công khai, minh bạch, đảm bảo quy trình và thời gian quy định.

Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 08/6/2024 về việc thành lập tổ rà soát xây dựng dự án về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024.

## **II. Công tác truyền thông, tuyên truyền vận động, phối hợp thực hiện**

### **1. Công tác tuyên truyền, tập huấn.**

Chương trình giảm nghèo luôn được coi là một trong những Chương trình trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội của xã. Thường xuyên tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về người nghèo, người cận nghèo đến các đối tượng được thụ hưởng; chỉ đạo cán bộ chuyên môn phối hợp với MTTQ và các đoàn thể tổ chức tuyên truyền chính sách tới các thôn, các đối tượng trên địa bàn bằng nhiều hình thức đa dạng, thiết thực trên các phương tiện thông tin đại chúng; họp thôn; niêm yết danh sách tại nhà văn hóa 11 thôn.

Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về giảm nghèo là nội dung rất quan trọng. Chính vì vậy, các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và Đoàn thể các cấp đã quan tâm chỉ đạo, thực hiện tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật đến người dân, đặc biệt là người nghèo, người thuộc hộ cận nghèo; làm chuyên biến và nâng cao ý thức thực hiện các mục tiêu về giảm nghèo và ý chí vươn lên thoát nghèo, làm giàu của nhân dân nhất là với các hộ nghèo.

Nội dung công tác tuyên truyền, vận động của các cấp, các ngành tập trung vào việc triển khai, tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về giảm nghèo của cấp ủy, chính quyền địa phương, trách nhiệm tham gia của người dân, người nghèo trong các hoạt động giảm nghèo, các chế độ, chính sách về giảm nghèo, giới thiệu kinh nghiệm làm ăn, kiến thức khoa học kỹ thuật, cách làm hay, mô hình giảm nghèo hiệu quả để nhân rộng.

UBND xã đã cử cán bộ làm công tác giảm nghèo tham gia các lớp tập huấn nâng cao năng lực, phổ biến các chính sách mới về giảm nghèo, bảo trợ xã hội do Tỉnh, huyện tổ chức. Đồng thời, hàng năm đã tham gia nhiều cuộc tập huấn cho cán bộ làm công tác giảm nghèo của huyện tổ chức cho xã, các thôn trên địa bàn xã. Cán bộ làm công tác giảm nghèo được trang bị, cấp phát tài liệu tập huấn, các văn bản chỉ đạo, cập nhật các chính sách mới thường xuyên để thuận tiện trong quá trình thực hiện ở thôn, tuyên truyền đến tận người dân nhằm nâng cao nhận thức về thực hiện Chương trình giảm nghèo.

Hàng năm, tổ chức các cuộc tập huấn tại xã cho cán bộ xã, thôn về điều tra, rà soát hộ nghèo hộ cận nghèo, hộ trung bình. Và triển khai các mô hình giảm nghèo có triển khai họp từ xã, thôn và họp thôn đến các hộ dân.

## **2. Công tác kiểm tra giám sát**

UBND xã phối hợp với UBMTTQ và các đoàn thể thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, việc thực hiện các chế độ, chính sách, các chương trình, mô hình giảm nghèo, nhằm đánh giá tác động của chính sách đó đối với đối tượng thụ hưởng, qua đó kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình

thực hiện và đề xuất những giải pháp để nâng cao hiệu quả của công tác giảm nghèo.

### **III. Kết quả thực hiện**

#### **1. Kết quả chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – tháng 6/2024.**

Hàng năm UBND xã tổ chức thành lập Ban Chỉ đạo, tổ rà soát giảm nghèo xã, thôn tổ chức tập huấn, triển khai thực hiện điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình và các chương trình giảm nghèo theo đúng quy trình, quy định.

Cuối năm 2021, toàn xã có: 55 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 5,80 %; Có 57 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 6,01 %. Đến cuối năm 2022, toàn xã có 48 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 5,03%, có 43 hộ cận nghèo, tỷ lệ 4,50%. Cuối năm 2023, toàn xã có 41 hộ nghèo chiếm tỷ lệ 4,29%, có 43 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 4,50%. Đầu năm 2024, có 40 hộ nghèo chiếm tỷ lệ 4,18%, hộ cận nghèo 43 hộ, tỷ lệ 4,50 %. Từ năm 2021 đến đầu năm 2024 giảm 15 hộ nghèo, tỷ lệ giảm 1,51 % so với cuối năm 2021, giảm hộ nghèo 14 hộ, tỷ lệ 1,51%.

#### **2. Việc thực hiện các nguồn phân bổ và chính sách hỗ trợ**

##### **2.1. Hỗ trợ về y tế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo**

Phối hợp với BHXH huyện rà soát, cấp thẻ BHYT hộ nghèo, cận nghèo và hộ nông nghiệp có mức sống trung bình.

- Năm 2021 cấp 40 thẻ hộ nghèo, 112 thẻ cận nghèo với số tiền: 118,477,350 đồng.

- Năm 2022 cấp 81 thẻ hộ nghèo, 108 thẻ cận nghèo với số tiền: 149,454,450 đồng.

- Năm 2023 cấp 58 thẻ hộ nghèo, 84 thẻ cận nghèo với số tiền: 120,127,500 đồng.

- Năm 2024 cấp 56 thẻ hộ nghèo, 83 thẻ cận nghèo, số tiền 66,906,000 đồng.

- Phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Bệnh viên TTH hỗ trợ khám cấp thuốc miễn phí cho 101 lượt hộ nghèo, cận nghèo hộ có hoàn cảnh khó khăn đầu năm 2024.

**2.2. Hỗ trợ về giáo dục và đào tạo:** Hỗ trợ chi phí học tập cho 52 lượt người, với số tiền 11,760,000 đồng; Cấp bù học phí cho 82 lượt người, với số tiền 31,028,000 đồng.

##### **2.3. Hỗ trợ dạy nghề, việc làm**

Hàng năm thực hiện các chủ trương của Đảng và nhà nước về công tác dạy nghề, giải quyết việc làm cho các hộ nghèo. Ủy ban nhân dân xã đã tập trung

chỉ đạo, phối hợp với các trung tâm hướng nghiệp dạy nghề, các ban ngành đoàn thể mở các lớp dạy nghề về các lĩnh vực trồng cây ăn quả, nuôi ong lấy mật,.....Hàng năm xây dựng kế hoạch đào tạo nghề, giải quyết việc làm và khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động, phân công cho các tổ chức đoàn thể khảo sát nhu cầu học nghề của các hội viên như Hội phụ nữ, thanh niên, nông dân...

Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ. UBND xã đã thực hiện tốt chính sách đào tạo nghề cho lao động nông thôn, nhất là lao động nghèo, gắn dạy nghề với tạo việc làm cho lao động nghèo. Từ năm 2021 đến nay đã mở được 02 lớp học nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn (1 lớp kỹ thuật nuôi ong lấy mật, 1 lớp trồng cây ăn quả có múi) từ các chương trình dự án, đào tạo được 65 học viên.

#### **2.4. Hỗ trợ pháp lý cho người nghèo:**

Tại các điểm giao dịch của xã có công chức Tư pháp – hộ tịch thành viên tư vấn, trợ giúp pháp lý cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng, Nhà nước về các chính sách hỗ trợ, phát tài liệu tuyên truyền chi cho hộ nghèo, cận nghèo. Trong năm qua hộ nghèo, hộ cận nghèo đã hưởng đầy đủ các chính sách ưu tiên, được tư vấn nâng cao nhận thức trong việc tăng gia sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt... để thoát nghèo bền vững. Năm 2022, phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh tổ chức 01 cuộc tập huấn trợ giúp pháp lý 50 người tham gia.

Tổ chức thành lập câu lạc bộ thanh niên với pháp luật nhằm tuyên truyền các chủ trương, luật, giúp hộ nghèo, cận nghèo nắm vững kiến thức về pháp luật.

#### **2.5. Hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo:**

Năm 2021 đã thực hiện hỗ trợ tiền điện cho 55 hộ nghèo trên địa bàn với tổng kinh phí 32,835,000 đồng. Năm 2022 đã thực hiện hỗ trợ tiền điện cho 48 hộ nghèo trên địa bàn với tổng kinh phí 35,750,000 đồng. Năm 2023 hỗ trợ tiền điện cho 41 hộ nghèo với số tiền 31,680,000 đồng.

#### **2.6. Hỗ trợ nhà ở**

Năm 2021 hỗ trợ Hỗ trợ xây mới nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn từ nguồn xã hội hóa: 01 nhà, với số tiền 70 triệu đồng. Năm 2023 Hỗ trợ xây mới nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn từ nguồn Ban Chỉ đạo 22 tỉnh: 5 nhà, với số tiền 350 triệu đồng. Ngoài ra còn có hỗ trợ nhà ở Bộ công an cho 13 hộ số tiền 910 triệu đồng.

#### **2.7. Ưu đãi tín dụng**

Ngân hàng chính sách xã hội cho vay vốn ưu đãi hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn, tạo điều kiện để người nghèo, cận nghèo tiếp cận các nguồn vốn phát triển sản xuất xóa đói giảm nghèo.

## **2.8 Kết quả thực hiện các dự án trong Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo**

### **a. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo**

- Năm 2022: Ngân sách Trung ương phân bổ thực hiện năm 2022: 100 triệu đồng. Kết quả thực hiện: Nguồn kinh phí thực hiện năm 2022 đã xây dựng 01 mô hình chăn nuôi bò sinh sản có 12 hộ tham gia (07 hộ nghèo, 05 hộ cận nghèo), với tổng kinh phí 100 triệu đồng (ngân sách trung ương: 100 triệu đồng, nguồn huy động: 67 triệu).

+ Năm 2023: Tổng kinh phí phân bổ 220 triệu đồng trong đó : Ngân sách Trung ương 206 triệu đồng, Ngân sách tỉnh: 14 triệu đồng.

Kết quả thực hiện 2023: Xây dựng thực hiện 01 mô hình chăn nuôi bò, dê, ong lấy mật có 29 hộ tham gia (11 hộ chăn nuôi bò, 4 hộ chăn nuôi dê, 14 hộ nuôi ong lấy mật) với tổng kinh phí 220 triệu đồng, huy động

+ Nguồn kinh phí năm 2024 đã phân bổ kinh phí 236 triệu hiện đang trong quá trình khảo sát triển khai thực hiện xây dựng mô hình.

**b. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất:** Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp.

+ Năm 2023: Tổng kinh phí phân bổ 110 triệu đồng trong đó : (Ngân sách Trung ương: 103 triệu đồng, Ngân sách tỉnh: 7 triệu đồng)

Kết quả thực hiện 2023: Xây dựng thực hiện 01 mô hình chăn nuôi bò, ong lấy mật có 14 hộ tham gia (10 hộ chăn nuôi bò, 4 hộ nuôi ong lấy mật) với tổng kinh phí 110 triệu đồng.

+ Nguồn kinh phí năm 2024 đã phân bổ kinh phí 215 triệu hiện đang trong quá trình khảo sát triển khai thực hiện xây dựng mô hình.

### **c. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững**

- Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững: Kinh phí thực hiện: 22 triệu đồng, trong đó ngân sách trung ương: 22 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 02 triệu đồng. Tổ chức tập huấn, điều tra, khảo sát, thu thập thông tin người lao động, rà soát nhu cầu tìm kiếm việc làm tại các thôn trên địa bàn xã.

## **3. Tồn tại, hạn chế:**

- Hộ nghèo chủ yếu là hộ nghèo không có khả năng lao động nên việc lựa chọn đơn vị, dự án, mô hình để thực hiện gặp nhiều khó khăn.

- Chương trình giảm nghèo giai đoạn 2021-2025 với nhiều văn bản triển khai thực hiện, nhiều nội dung chưa được cụ thể hóa, hướng dẫn chưa kịp thời nên còn lúng túng trong triển khai thực hiện.

- Nguồn vốn ngân sách để thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững trong những năm qua bố trí còn thấp, dàn trải, một số chính sách chưa hiệu quả.

- Một số hộ nghèo vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ trực tiếp

của Nhà nước và cấp trên. Số hộ nghèo già cả, không có khả năng lao động nên việc thực hiện các dự án, mô hình ít hơn.

- Nhiều lao động trong các hộ nghèo chưa qua đào tạo, trình độ học vấn thấp, thiếu chuyên môn kỹ thuật và kiến thức làm ăn.

- Một số quy định liên quan đến việc triển khai thực hiện chương trình mới được ban hành, dẫn đến việc triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án và giải ngân nguồn vốn còn chậm và đạt tỷ lệ thấp.

#### **4. Kiến nghị đề xuất**

##### **4.1. Đối với cấp TW, tỉnh**

Đề nghị Bộ LĐTBXH, Sở LĐTBXH hướng dẫn cụ thể, xác định rõ đối tượng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Hàng năm đề cơ sở rà soát, đăng ký nhu cầu về các nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia để có cơ sở thực hiện.

##### **4.2. Đối với cấp huyện**

Đề nghị tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo ở các cấp; tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức về nghiệp vụ, kỹ năng tổ chức triển khai và kiểm tra, giám sát Chương trình, các tiểu dự án, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Đối với việc điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo hàng năm, chủ yếu hộ nghèo Bảo trợ xã hội nên việc giảm tỷ lệ theo chỉ tiêu là rất khó. Đề nghị huyện xem xét. Đề nghị huyện có văn bản hướng dẫn cụ thể đối tượng thực hiện nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 đảm bảo đúng đối tượng.

##### **4.3. Đề xuất giải pháp cho 6 tháng cuối năm 2024 và năm 2025 có hiệu quả nhất đối với địa bàn xã mình.**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền đối với Chương trình giảm nghèo bền vững gắn với Chương trình mục tiêu xây dựng xây dựng nông thôn mới.

- Triển khai thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hàng năm đảm bảo khách quan, chính xác; quản lý, nắm chắc số lượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn và nguyên nhân dẫn đến nghèo của từng hộ để có biện pháp hỗ trợ kịp thời, hiệu quả; vận động vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Để đảm bảo nguồn lực thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững năm 2024 cần rà soát kỹ đối tượng thụ hưởng và triển khai thực hiện hiệu quả nhất trong quá trình thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững đảm bảo đúng quy định, quy trình.

- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát thực hiện các mô hình đã triển khai và có biện pháp xử lý các khó khăn, vướng mắc.

Trên đây là báo cáo về công tác triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn xã Thọ Điền./.

*Nơi nhận:*

- Thường trực UBMTTQ huyện; (báo cáo)
- Đoàn giám sát của MTTQ huyện;
- TT Đảng ủy; HĐND, UBND xã;
- UBMTTQ, các đoàn thể cấp xã;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hoàng Minh**